

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHI TIẾT KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

Thực hiện dự án Khu đô thị thành phố công nghệ xanh Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Đại Mỗ)

HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ÔNG NGUYỄN TRẦN THẮNG, ÔNG NGUYỄN THẾ ĐẠT LÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN VÀ BÀ: NGUYỄN THỊ THẢO LÀ NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI NGHĨA VỤ LIÊN QUAN.

TDP số 1 Ngọc Trục, Phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội  
Phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

I NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT:

- Địa chỉ thường trú:

- Địa chỉ giải phóng mặt bằng:

1 Tổng diện tích đất đang sử dụng:

2.076,0 m2 Trong đó:

- Đất nông nghiệp được giao theo NĐ 64/CP, đã được cấp GCNQSD đất, nằm trong hạn mức giao đất:

1.791,0 m2

- Diện tích đất phân trăm làm nhà (theo phương án giao đất nông nghiệp):

285,0 m2

2 Diện tích đất nằm trong chỉ giới thu hồi:

1.664,0 m2 Trong đó:

- Đất nông nghiệp được giao theo NĐ 64/CP, đã được cấp GCNQSD đất, đã được thu hồi đất theo Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 và Quyết định phê duyệt PABTHT số 633/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND phường Đại Mỗ:

1.554,0 m2

- Đất nông nghiệp được giao theo NĐ 64/CP, đã được cấp GCNQSD đất, thực hiện thu hồi lần này:

110,0 m2

- Tỷ lệ thu hồi đất:

80,15%

- Hiện trạng: Hộ gia đình không trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên diện tích đất thu hồi

3 Căn cứ Biên bản số 97/BB-QLDA ngày 19/08/2025; Giấy xác nhận số 67/GXN-UBND ngày 15/01/2025 của UBND phường Đại Mỗ

II PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:

STT	Nội dung bồi thường, hỗ trợ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	<b>Bồi thường về đất:</b>					<b>31.900.000</b>	<b>(1)</b>
-	Đất nông nghiệp được giao theo NĐ 64/CP, đã được cấp GCNQSDĐ	m2	110,0	290.000	100%	31.900.000	Căn cứ Nghị Quyết số 52/2025/NQ-HDND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội
2	<b>Các khoản hỗ trợ:</b>					<b>1.100.000</b>	<b>(2)</b>
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi bị Nhà nước thu hồi đất (Thực hiện theo khoản 5 Điều 109 Luật đất đai 2024 và Điều 22 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ). Mức hỗ trợ căn cứ theo Điều 16 Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội. Mức hỗ trợ (05 lần x 290.000 đồng/m2 = 1.450.000đồng/m2)	m2	110,0	1.450.000	0%	0	Không áp dụng do không sản xuất nông nghiệp
-	Thưởng tiến độ giải phóng mặt bằng (Căn cứ theo Điều 1 Khoản 5 Điều 1, Quyết định số: 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND của UBND Thành phố quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội: 10.000 đồng/m2 nhưng không quá 10.000.000 đồng/chủ sử dụng)	m2	110,0	10.000	100%	1.100.000	
3	<b>Bồi thường về nhà ở và các công trình xây dựng</b>					<b>0</b>	<b>(3)</b>
-	Công trình trên thửa đất số 171, tờ bản đồ số 23, diện tích 110m2						
+	Nhà tạm tường xây gạch 110, cao 3m trở xuống, nền láng xi măng có đánh màu, mái lợp tôn	m2	77				Không đủ điều kiện bồi thường
<b>Tổng cộng: (1+2+3)</b>						<b>33.000.000</b>	

(Bảng chữ: Ba mươi ba triệu, đồng./.)